

PHỤ LỤC
DANH SÁCH KẾT QUẢ VÒNG 2 KỲ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC BỆNH VIỆN PHỔI ĐÀ NẴNG NĂM 2026
(Đính kèm Thông báo số /TB-HĐXT ngày tháng năm 2026 của Hội đồng xét tuyển viên chức Bệnh viện Phổi Đà Nẵng năm 2026)

STT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Vị trí ứng tuyển	Đơn vị dự tuyển	Trình độ đào tạo			Chứng chỉ liên quan đến vị trí cần tuyển dụng	Đổi tượng ưu tiên	Điểm ưu tiên (nếu có)	Điểm xét tuyển	Tổng điểm xét tuyển	Kết quả	Ghi chú
			Nam	Nữ			Chuyên ngành	Ngoại ngữ	Tin học							
	I	KHỐI HÀNH CHÍNH: 04 VỊ TRÍ														
	1	Phòng Kế hoạch Tổng hợp														
		Vị trí Công nghệ thông tin hạng III: 05 thí sinh/01 chỉ tiêu														
1	034	Nguyễn Văn Hùng	01/01/1990		Công nghệ thông tin hạng III	Phòng Kế hoạch Tổng hợp	Kỹ sư Công nghệ thông tin	Tiếng anh B							Không tham gia xét tuyển	
2	035	Phạm Phú Huy	08/07/2000		Công nghệ thông tin hạng III	Phòng Kế hoạch Tổng hợp	Cử nhân Công nghệ thông tin	Tiếng anh bậc 4				35	35	35	Không trúng tuyển	
3	036	Mai Hoài Nam	26/10/1989		Công nghệ thông tin hạng III	Phòng Kế hoạch Tổng hợp	Cử nhân Công nghệ thông tin	Tiếng anh B				82	82	82	Trúng tuyển	
4	037	Nguyễn Ngọc Phương	08/12/1990		Công nghệ thông tin hạng III	Phòng Kế hoạch Tổng hợp	Kỹ sư kỹ thuật Điện tử - Viễn thông	Tiếng anh B				42	42	42	Không trúng tuyển	
5	038	Huỳnh Anh Tuấn	16/10/2001		Công nghệ thông tin hạng III	Phòng Kế hoạch Tổng hợp	Cử nhân Công nghệ thông tin	Tiếng anh bậc 3				29	29	29	Không trúng tuyển	
	2	Phòng Tổ chức Hành chính														
		Vị trí Chuyên viên cải cách hành chính: 06 thí sinh/ 01 chỉ tiêu														
6	060	Hoàng Thị Chi		09/8/1997	Chuyên viên Cải cách hành chính	Phòng Tổ chức Hành chính	Cử nhân Luật	Tiếng anh bậc 3	Cơ bản						Không tham gia xét tuyển	
8	061	Phạm Thành Công	09/08/1989		Chuyên viên Cải cách hành chính	Phòng Tổ chức Hành chính	Cử nhân Quản trị kinh doanh	Tiếng anh bậc 3	Cơ bản			93,5	93,5	93,5	Trúng tuyển	
8	062	Nguyễn Tuyết My		22/10/2002	Chuyên viên Cải cách hành chính	Phòng Tổ chức Hành chính	Cử nhân Quản trị kinh doanh	Tiếng anh bậc 3	Cơ bản						Không tham gia xét tuyển	
10	063	Trần Thị Hoài Thương		31/01/1999	Chuyên viên Cải cách hành chính	Phòng Tổ chức Hành chính	Cử nhân Quản lý nhà nước	Tiếng anh A2	Năng cao						Không tham gia xét tuyển	
10	064	Phan Thị Tuyết Trinh		17/10/2003	Chuyên viên Cải cách hành chính	Phòng Tổ chức Hành chính	Cử nhân Quản lý nhà nước	Tiếng anh bậc 3	Cơ bản			38	38	38	Không trúng tuyển	
11	065	Phan Thị Tường Vi		16/5/1987	Chuyên viên Cải cách hành chính	Phòng Tổ chức Hành chính	Cử nhân Quản lý nhà nước	Tiếng anh	Tin học						Không tham gia xét tuyển	
	3	Phòng Điều dưỡng														
		Vị trí Dinh dưỡng hạng III: 01 thí sinh/01 chỉ tiêu														
12	1	Nguyễn Thị Thu Huyền		08/6/2002	Dinh dưỡng hạng III	Phòng Điều dưỡng	Cử nhân dinh dưỡng	Tiếng nhật N4	Cơ bản			60	60	60	Trúng tuyển	
		Vị trí Nhân viên Công tác xã hội: 08 thí sinh/01 chỉ tiêu														
13	066	Phan Anh Dũng	24/3/1997		Nhân viên Công tác xã hội	Phòng Điều dưỡng	Cử nhân Công tác xã hội	Tiếng anh bậc 3	Cơ bản			80	80	80	Không trúng tuyển	
20	067	Trần Phạm Thùy Duyên		02/06/2004	Nhân viên Công tác xã hội	Phòng Điều dưỡng	Cử nhân Công tác xã hội	Tiếng anh B1	Cơ bản			45	45	45	Không trúng tuyển	
20	068	Trần Hoàng Kim Ngân		14/10/2002	Nhân viên Công tác xã hội	Phòng Điều dưỡng	Cử nhân Công tác xã hội	Không	Cơ bản						Không tham gia xét tuyển	

STT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Vị trí ứng tuyển	Đơn vị dự tuyển	Trình độ đào tạo			Chứng chỉ liên quan đến vị trí cần tuyển dụng	Đối tượng ưu tiên	Điểm ưu tiên (nếu có)	Điểm xét tuyển	Tổng điểm xét tuyển	Kết quả	Ghi chú
			Nam	Nữ			Chuyên ngành	Ngoại ngữ	Tin học							
16	069	Trần Thị Như Thủy		02/04/1983	Nhân viên Công tác xã hội	Phòng Điều dưỡng	Cử nhân Công tác xã hội	Không	Cơ bản				45	45	Không trúng tuyển	
20	070	Tôn Nữ Xuân Thương		26/11/2000	Nhân viên Công tác xã hội	Phòng Điều dưỡng	Cử nhân Công tác xã hội	Tiếng anh bậc 3	Cơ bản						Không tham gia xét tuyển	
20	071	Nguyễn Cao Trí	01/5/1978		Nhân viên Công tác xã hội	Phòng Điều dưỡng	Cử nhân Ngôn ngữ Anh	Cử nhân Ngôn ngữ anh	Văn phòng	Chứng chỉ bồi dưỡng đào tạo liên tục ngành Công tác xã hội			86,5	86,5	Trúng tuyển	
20	072	Huỳnh Ngọc Tường	26/01/2001		Nhân viên Công tác xã hội	Phòng Điều dưỡng	Cử nhân Công tác xã hội	Không	Cơ bản						Không tham gia xét tuyển	
20	073	Trần Thị Như Ý		29/8/1992	Nhân viên Công tác xã hội	Phòng Điều dưỡng	Cử nhân Công tác xã hội	Tiếng anh B	B				40	40	Không trúng tuyển	
	II	KHỎI CẬN LÂM SÀNG: 05 VỊ TRÍ														
	1	Khoa Dược														
		Vị trí Dược sĩ hạng III: 25 thí sinh/03 chỉ tiêu														
21	001	Võ Minh Anh		05/05/1999	Dược sĩ hạng III	Khoa Dược	Cử nhân Dược	Tiếng anh bậc 3	Nâng cao				49,5	49,5	Không trúng tuyển	
22	002	Đoàn Lê Gia Bảo	11/8/1996		Dược sĩ hạng III	Khoa Dược	Cử nhân Dược	Tiếng anh C	Cơ bản				54,5	54,5	Không trúng tuyển	
23	003	Nguyễn Thị Linh Chi		05/8/2001	Dược sĩ hạng III	Khoa Dược	Cử nhân Dược	Tiếng anh Toeic	Cơ bản				92	92	Trúng tuyển	
24	004	Phạm Thị Hoàng Duyên		05/02/1997	Dược sĩ hạng III	Khoa Dược	Cử nhân Dược	Sát hạch ngoại ngữ kết quả đạt	Cơ bản						Không tham gia xét tuyển	
25	005	Nguyễn Khánh Hân		22/12/2003	Dược sĩ hạng III	Khoa Dược	Cử nhân Dược	Sát hạch ngoại ngữ kết quả đạt	Nâng cao				26,5	26,5	Không trúng tuyển	
26	006	Lê Quốc Khánh	02/09/2003		Dược sĩ hạng III	Khoa Dược	Cử nhân Dược	Tiếng Trung bậc 2	Nâng cao				1	1	Không trúng tuyển	
27	007	Đỗ Quang Khải	01/05/1999		Dược sĩ hạng III	Khoa Dược	Cử nhân Dược	Tiếng anh bậc 4	Ứng dụng				53	53	Không trúng tuyển	
28	008	Nguyễn Quang Liêm	02/4/1993		Dược sĩ hạng III	Khoa Dược	Thạc sĩ Dược lâm sàng	Tiếng anh bậc 4	Cơ bản				20,5	20,5	Không trúng tuyển	
29	009	Nguyễn Thị Tiến Mỹ		07/9/1997	Dược sĩ hạng III	Khoa Dược	Thạc sĩ Dược lâm sàng	Tiếng anh bậc 4	Cơ bản						Không tham gia xét tuyển	
30	010	Lý Hồng Nga		31/07/1996	Dược sĩ hạng III	Khoa Dược	Cử nhân Dược	Tiếng anh B1	B				22,5	22,5	Không trúng tuyển	
31	011	Hứa Thị Hoàng Ngọc		02/04/2003	Dược sĩ hạng III	Khoa Dược	Cử nhân Dược	Toeic	Cơ bản						Không tham gia xét tuyển	
32	012	Trần Thanh Nhân		16/11/2003	Dược sĩ hạng III	Khoa Dược	Cử nhân Dược	Ielts 6.0	Microsoft Office				60,5	60,5	Không trúng tuyển	
33	013	Mai Tú Oanh		16/06/1998	Dược sĩ hạng III	Khoa Dược	Cử nhân Dược	CEFR A2	Nâng cao				7	7	Không trúng tuyển	

STT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Vị trí ứng tuyển	Đơn vị dự tuyển	Trình độ đào tạo			Chứng chỉ liên quan đến vị trí cần tuyển dụng	Đối tượng ưu tiên	Điểm ưu tiên (nếu có)	Điểm xét tuyển	Tổng điểm xét tuyển	Kết quả	Ghi chú
			Nam	Nữ			Chuyên ngành	Ngoại ngữ	Tin học							
34	014	Phan Nữ Hoàng Oanh		29/8/1999	Dược sĩ hạng III	Khoa Dược	Cử nhân Dược	Sát hạch ngoại ngữ kết quả đạt	Nâng cao				22,5	22,5	Không trúng tuyển	
35	015	Mai Thị Thu Phong		12/10/1975	Dược sĩ hạng III	Khoa Dược	Cử nhân Dược	Tiếng anh C	Cơ bản				31	31	Không trúng tuyển	
36	016	Nguyễn Hữu Sang	12/6/1997		Dược sĩ hạng III	Khoa Dược	Cử nhân Dược	Tiếng anh bậc 4	Cơ bản				89	89	Trúng tuyển	
37	017	Lê Thị Kim Thanh		02/10/1999	Dược sĩ hạng III	Khoa Dược	Cử nhân Dược	Sát hạch ngoại ngữ kết quả đạt	Nâng cao						Không tham gia xét tuyển	
38	018	Phan Thúy Thanh		05/4/2003	Dược sĩ hạng III	Khoa Dược	Cử nhân dược	Tiếng anh bậc 4	Cơ bản				17,75	17,75	Không trúng tuyển	
39	019	Nguyễn Huỳnh Phương Thảo		06/02/1995	Dược sĩ hạng III	Khoa Dược	Thạc sĩ Dược lâm sàng	Ielts 5.5	Nâng cao				82	82	Trúng tuyển	
40	020	Phạm Thị Diễm Thúy		15/8/2000	Dược sĩ hạng III	Khoa Dược	Cử nhân Dược	Tiếng anh B1	Nâng cao				66,5	66,5	Không trúng tuyển	
41	021	Huỳnh Thị Thu Trang		25/06/2000	Dược sĩ hạng III	Khoa Dược	Cử nhân Dược	Sát hạch ngoại ngữ kết quả đạt	Cơ bản						Không tham gia xét tuyển	
42	022	Nguyễn Thị Thu Trang		14/10/1996	Dược sĩ hạng III	Khoa Dược	Cử nhân Dược	Tiếng anh bậc 3	Văn phòng				42,5	42,5	Không trúng tuyển	
43	023	Đặng Thị Thùy Trinh		30/12/2003	Dược sĩ hạng III	Khoa Dược	Cử nhân dược	Toeic	Cơ bản						Không tham gia xét tuyển	
44	024	Phạm Vy Tỷ		04/10/2003	Dược sĩ hạng III	Khoa Dược	Cử nhân Dược	Tiếng anh B1	Cơ bản						Không tham gia xét tuyển	
45	025	Bùi Thị Thanh Xuân		05/02/2003	Dược sĩ hạng III	Khoa Dược	Cử nhân Dược	Toeic	Nâng cao						Không tham gia xét tuyển	
	2	Khoa Cận lâm sàng														
		Vị trí Bác sĩ hạng III: 0 thí sinh/01 chỉ tiêu														
		Vị trí Kỹ thuật y hạng III: 03 thí sinh/01 chỉ tiêu														
46	039	Phan Thị Thùy Linh		25/6/2003	Kỹ thuật y hạng III	Khoa Cận lâm sàng	Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm y học	Tiếng anh bậc 3	Cơ bản				90	90	Trúng tuyển	
47	040	Dương Thị Thùy Na		09/04/2001	Kỹ thuật y hạng III	Khoa Cận lâm sàng	Cử nhân Xét nghiệm y học	Tiếng anh bậc 3	Cơ bản				29	29	Không trúng tuyển	
48	041	Phan Thanh Ý	06/7/1995		Kỹ thuật y hạng III	Khoa Cận lâm sàng	Cử nhân Xét nghiệm y học	Toeic	Cơ bản				68	68	Không trúng tuyển	
	III	KHỎI LÂM SÀNG: 13 VỊ TRÍ														
	1	Khoa Khám bệnh														
		Vị trí Bác sĩ hạng III: 01 thí sinh/01 chỉ tiêu														
49	028	Nguyễn Thị Hiền		18/10/1999	Bác sĩ hạng III	Khoa Khám bệnh	Bác sĩ Y khoa	Tiếng anh bậc 3	Cơ bản		Dân tộc thiểu số	5	90	95	Trúng tuyển	
		Vị trí Điều dưỡng hạng IV: 02 thí sinh/01 chỉ tiêu														
50	044	Phan Thị Thu Hoài		02/01/2000	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Khám bệnh	Cử nhân Điều dưỡng	Tiếng anh bậc 3	Cơ bản				80,5	80,5	Trúng tuyển	

STT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Vị trí ứng tuyển	Đơn vị dự tuyển	Trình độ đào tạo			Chứng chỉ liên quan đến vị trí cần tuyển dụng	Đối tượng ưu tiên	Điểm ưu tiên (nếu có)	Điểm xét tuyển	Tổng điểm xét tuyển	Kết quả	Ghi chú
			Nam	Nữ			Chuyên ngành	Ngoại ngữ	Tin học							
51	046	Lê Thị Kiều Hoanh		08/6/1996	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Khám bệnh	Cử nhân điều dưỡng	Không	Nâng cao				54	54	Không trúng tuyển	
	2	Khoa Hồi sức cấp cứu														
		Vị trí Bác sĩ hạng III: 02 thí sinh/02 chỉ tiêu														
52	030	Nguyễn Quốc Hưng	25/9/1998		Bác sĩ hạng III	Khoa Hồi sức cấp cứu	Bác sĩ Y khoa	Tiếng anh bậc 4	Cơ bản			80	80	80	Trúng tuyển	
68	031	Nguyễn Thị Mai Nhỏ		30/10/2000	Bác sĩ hạng III	Khoa Hồi sức cấp cứu	Bác sĩ Y khoa	Tiếng anh bậc 3	Cơ bản			97	97	97	Trúng tuyển	
		Vị trí Điều dưỡng hạng IV: 09 thí sinh/03 chỉ tiêu														
54	043	Trần Thị Hà		15/08/1987	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Hồi sức cấp cứu	Cử nhân Điều dưỡng	Tiếng anh	Cơ bản			84	84	84	Trúng tuyển	
55	054	Võ Thị Thành Nhân		17/11/1995	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Hồi sức cấp cứu	Cao đẳng điều dưỡng	Không	Không			31	31	31	Không trúng tuyển	
56	052	Bùi Thị Khoa		20/10/1992	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Hồi sức cấp cứu	Cao đẳng điều dưỡng	Tiếng anh B	B						Không tham gia xét tuyển	
57	055	Đinh Thị Phi		01/01/2000	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Hồi sức cấp cứu	Cử nhân Điều dưỡng	Không	Cơ bản		Dân tộc thiểu số	5	81	86	Trúng tuyển	
58	050	Trương Thị Thanh Hiền		11/02/1995	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Hồi sức cấp cứu	Cử nhân Điều dưỡng	Tiếng anh B	Ứng dụng						Không tham gia xét tuyển	
59	047	Đặng Thị Thanh Hương		21/05/2002	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Hồi sức cấp cứu	Cử nhân Điều dưỡng	Không	Nâng cao			82	82	82	Trúng tuyển	
60	056	Phạm Thái Thương		10/01/1991	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Hồi sức cấp cứu	Đại học Điều dưỡng	Không	Không			34,5	34,5	34,5	Không trúng tuyển	
61	053	Nguyễn Thị Lành		16/04/1994	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Hồi sức cấp cứu	Cao đẳng điều dưỡng	Không	Không			35,75	35,75	35,75	Không trúng tuyển	
62	058	Nguyễn Đức Minh Trường	10/03/1993		Điều dưỡng hạng IV	Khoa Hồi sức cấp cứu	Cử nhân Điều dưỡng	Tiếng anh B	B		Quân nhân xuất ngũ	2,5	61	63,5	Không trúng tuyển	
	3	Khoa Nội I														
		Vị trí Bác sĩ hạng III: 03 thí sinh/02 chỉ tiêu														
63	027	Bùi Thị Thu Hằng		02/04/2000	Bác sĩ hạng III	Khoa Nội I	Bác sĩ Y khoa	Tiếng anh B1	Cơ bản		Dân tộc thiểu số	5	88	93	Trúng tuyển	
64	029	Nguyễn Thị Nhật Hoa		04/10/2002	Bác sĩ hạng III	Khoa Nội I	Bác sĩ Y khoa	Tiếng anh B1	Cơ bản			82,5	82,5	82,5	Trúng tuyển	
	4	Khoa Nội II														
		Vị trí Điều dưỡng hạng IV: 03 thí sinh/01 chỉ tiêu														
65	051	Đoàn Thị Vân Hiệp		01/02/1988	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Nội II	Cử nhân Điều dưỡng	Tiếng anh B	Văn phòng			73	73	73	Trúng tuyển	
66	045	Phan Thị Vân Hoài		22/06/1999	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Nội II	Đại học Điều dưỡng	Không	Không			66,2	66,2	66,2	Không trúng tuyển	
67	042	Nguyễn Thị Thu Cúc		26/10/1998	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Nội II	Cử nhân Điều dưỡng	Không	Không						Không tham gia xét tuyển	
	5	Khoa Nội III														
		Vị trí Bác sĩ hạng III: 01 thí sinh/01 chỉ tiêu														
68	026	Võ Việt Cường	19/5/1998		Bác sĩ hạng III	Khoa Nội III	Y khoa	Tiếng anh bậc 3	Cơ bản		Dân tộc thiểu số	5	88	93	Trúng tuyển	
		Vị trí Điều dưỡng hạng IV: 03 thí sinh/01 chỉ tiêu														
69	049	Nguyễn Thị Ngọc Hường		13/6/1995	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Nội III	Đại học Điều dưỡng	Tiếng anh B	B			79	79	79	Trúng tuyển	

STT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Vị trí ứng tuyển	Đơn vị dự tuyển	Trình độ đào tạo			Chứng chỉ liên quan đến vị trí cần tuyển dụng	Đối tượng ưu tiên	Điểm ưu tiên (nếu có)	Điểm xét tuyển	Tổng điểm xét tuyển	Kết quả	Ghi chú
			Nam	Nữ			Chuyên ngành	Ngoại ngữ	Tin học							
70	057	Vô Thị Quỳnh Trâm		20/4/2003	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Nội III	Đại học Điều dưỡng	Không	Văn phòng						Không tham gia xét tuyển	
71	003	Trần Thị Hương		29/11/1991	Điều dưỡng hạng IV	Khoa Nội III	Cao đẳng điều dưỡng	Tiếng anh B	B				70,2	70,2	Không trúng tuyển	
	6	Khoa Nội IV														
		Vị trí Bác sĩ hạng III: 01 thí sinh/01 chỉ tiêu														
72	032	Dương Việt Lê Phong	26/7/1998		Bác sĩ hạng III	Khoa Nội I	Bác sĩ Y khoa	Toeic	Microsof t Office				90	90	Trúng tuyển	
73	033	Vô Đức Văn	27/11/2000		Bác sĩ hạng III	Khoa Nội IV	Bác sĩ Y khoa	Tiếng anh bậc 3	Ứng dụng						Không tham gia xét tuyển	

Danh sách này gồm có 73 thí sinh